**VIỆN CHIẾN LƯỢC VÀ CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÀI CHÍNH VIỆT NAM** | | |
| **2018** | **Dịch chuyển bao trùm** |
| **Phát triển bền vững** |

***(Sách chuyên khảo)***

**Chủ biên: TS. Nguyễn Viết Lợi**

**NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH**

**LỜI NÓI ĐẦU**

T

heo chuỗi xuất bản thường niên cuốn sách Tài chính Việt Nam, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính tiếp tục xuất bản cuốn sách Tài chính Việt Nam 2018 - Dịch chuyển bao trùm, phát triển bền vững nhằm cung cấp cho độc giả các phân tích, nhận định và đánh giá về bức tranh kinh tế - tài chính, cùng với sự dịch chuyển của chính sách, đặc biệt là chính sách tài chính, đối với phát triển bền vững ở Việt Nam trong năm 2018 nói riêng và giai đoạn 2016 - 2018 nói chung; đồng thời cung cấp bộ số liệu, thông tin kinh tế - tài chính một cách có hệ thống. Chúng tôi mong muốn đây sẽ là cuốn sách chuyên khảo hữu ích và đáng tin cậy cho những độc giả quan tâm đến tình hình kinh tế - tài chính Việt Nam.

Phát triển bền vững là xu thế chung đang được nhiều quốc gia trên thế giới nỗ lực hướng tới. Đó cũng là mục tiêu chiến lược quan trọng của Việt Nam; trở thành một trong các đường lối, quan điểm của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước; được cụ thể hóa trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Quốc gia, các cấp, ngành và địa phương. Tài chính Việt Nam năm 2018 nói riêng và giai đoạn 2016 - 2018 nói chung đã có sự chuyển dịch theo hướng bao trùm; trong đó, thể chế, chính sách tài chính không chỉ chú trọng vào các chính sách đảm bảo nguồn thu ngân sách nhà nước mà còn có sự chuyển dịch theo hướng tạo thuận lợi để phát triển doanh nghiệp, người dân thông qua các chính sách khuyến khích, ưu đãi, như: Chính sách thuế, phí, lệ phí từ đất đai; chính sách vay nợ; chính sách hỗ trợ thị trường tài chính; thể chế về DNNN, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và các tổ chức sản xuất - kinh doanh. Đồng thời, các chính sách cũng hướng tới giải quyết các vấn đề về xã hội, đảm bảo an sinh, an toàn xã hội và góp phần bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu...

Tuy nhiên, phát triển bền vững ở Việt Nam cũng đang đối mặt với nhiều vấn đề bất cập cần phải được tập trung giải quyết trong thời gian tới. Đó là, tăng trưởng kinh tế chưa ổn định, dễ bị ảnh hưởng từ những biến động của kinh tế - tài chính thế giới. Chất lượng tăng trưởng có cải thiện nhưng còn chênh lệch lớn so với nhiều quốc gia. Hiệu quả hoạt động của khu vực nhà nước chưa cao, cơ cấu thành phần kinh tế, ngành, vùng chưa hợp lý. Các cân đối lớn về kinh tế vĩ mô như tỷ giá, lãi suất, lạm phát, tài khóa ổn định hơn nhưng chưa thực sự bền vững. Năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, khả năng tham gia của các doanh nghiệp trong nước vào chuỗi giá trị toàn cầu còn hạn chế... Tỷ lệ hộ nghèo mặc dù có xu hướng giảm nhưng bất bình đẳng trong thu nhập đang có xu hướng tăng và thu nhập bình quân đầu người còn khoảng cách khá xa so với một số quốc gia đang phát triển trong khu vực như Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ấn Độ, Trung Quốc, Ma-lai-xi-a… Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo còn thấp và không đồng đều giữa thành thị và nông thôn. Điều kiện tiếp cận dịch vụ công cơ bản của nhiều người dân chưa được đảm bảo, chất lượng khám chữa bệnh chưa cao, không tương xứng với quy mô và mật độ. Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên còn hạn chế cả về pháp luật, chính sách; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm chưa nghiêm. Đây là những yếu tố thách thức và cản trở mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Bên cạnh đó, tài chính và chính sách tài chính nhằm phát triển bền vững trong mối quan hệ với ba trụ cột là tăng trưởng kinh tế nhanh, đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường cũng đang đặt ra một số vấn đề cần tập trung giải quyết, như các cơ chế còn chưa đồng bộ và hiệu quả trong huy động nguồn lực để phát triển bền vững; nguồn lực tài chính nhà nước trong một số lĩnh vực còn chưa phát huy vai trò “tạo môi trường” để thu hút sự tham gia đầu tư của các thành phần kinh tế khác; việc ban hành một số chính sách, chế độ không căn cứ theo tính toán, cân đối nguồn lực để đảm bảo thực hiện; cách thức và phương thức phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính cho phát triển kinh tế nhanh còn thiên về phát triển theo chiều rộng, hiệu quả đầu tư chậm được cải thiện. Ngoài ra, hiện có quá nhiều chính sách, chương trình liên quan đến an sinh xã hội cùng được thực hiện nên xảy ra hiện tượng chồng lấn chính sách, dẫn đến nguồn lực bị phân bổ dàn trải, làm giảm tác dụng của chính sách, thậm chí gây lãng phí nguồn lực và không hiệu quả. Chính sách ưu đãi thuế chưa đủ mạnh để khuyến khích sản xuất, tiêu dùng xanh; chính sách thuế hạn chế sản xuất, tiêu dùng các sản phẩm gây nguy hại đối với môi trường chưa phù hợp với thực tiễn, số thu từ các sắc thuế này chưa tương xứng với những tổn hại do hoạt động sản xuất, tiêu dùng gây ra...

Trong thời gian tới, để đảm bảo các mục tiêu về phát triển kinh tế nhanh và bền vững, nhiều vấn đề cần được tập trung giải quyết quyết liệt, bao gồm: Hoàn thiện các thể chế, chính sách tài chính nhằm đảm bảo hiệu quả huy động, phân bổ và giám sát các nguồn lực tài chính cho phát triển bền vững; chú trọng tới các giải pháp bổ trợ khác nhằm thúc đẩy phát triển bền vững, như đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong điều hành chính sách tài khóa; tập trung phát triển của các yếu tố tiền đề cho quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đặc biệt là phát triển cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, khoa học và công nghệ; tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức xây dựng và thực thi chính sách tài chính; thúc đẩy cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính một cách đồng bộ.

Cuốn sách Tài chính Việt Nam 2018 - Dịch chuyển bao trùm, phát triển bền vững là sách chuyên khảo do TS. Nguyễn Viết Lợi, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính trực tiếp chỉ đạo và chủ biên, cùng với sự tham gia của Hội đồng biên tập và tập thể Viện. Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính trân trọng cảm ơn GS.TS. Nguyễn Công Nghiệp, GS.TS.NGND. Vũ Văn Hóa, PGS.TS. Quách Đức Pháp, PGS.TS. Nguyễn Thị Mùi, PGS.TS. Trần Đăng Khâm và TS. Nguyễn Đức Độ đã có nhiều ý kiến đóng góp quý báu để hoàn thiện cuốn sách đạt chất lượng tốt nhất cả về nội dung và hình thức.

Mặc dù đã rất nỗ lực trong quá trình biên soạn và huy động được nhiều ý kiến đóng góp, phản biện của các chuyên gia, nhưng do thời gian có hạn, cuốn sách Tài chính Việt Nam 2018 - Dịch chuyển bao trùm, phát triển bền vững khó tránh khỏi những hạn chế nhất định. Cuốn sách thể hiện quan điểm riêng của Viện Chiến lược và Chính sách tài chính về các vấn đề kinh tế - tài chính trong giai đoạn 2016 - 2018 nói chung và năm 2018 nói riêng, có tính phản biện độc lập, là tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà hoạch định chính sách, giới nghiên cứu trong và ngoài ngành Tài chính. Với tinh thần cầu thị nhất, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính mong muốn tiếp tục nhận được nhiều ý kiến đóng góp để có thể phục vụ độc giả tốt hơn nữa trong những ấn phẩm tiếp theo.

**Viện Chiến lược và Chính sách tài chính**

**MỤC LỤC**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| MỤC LỤC BẢNG………………………………………………………….. | | | | 12 | |
| MỤC LỤC HÌNH.............................................................. | | | | 14 | |
| DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT...................................... | | | | 17 | |
| **CHƯƠNG 1.** | | **KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2018**............ | | 19 | |
| 1.1. | Kinh tế Việt Nam……………………………………....... | | | 21 | |
| 1.1.1. | Tăng trưởng kinh tế........................................ | | | 21 | |
| 1.1.2. | Các trụ cột chính của tăng trưởng kinh tế......... | | | 30 | |
| 1.1.3. | Ổn định kinh tế vĩ mô...................................... | | | 44 | |
| 1.1.4. | Môi trường kinh doanh.................................... | | | 49 | |
| 1.1.5. | Môi trường và biến đổi khí hậu......................... | | | 52 | |
| 1.2. | Một số vấn đề đặt ra đối với nền kinh tế  Việt Nam…..................................................... | | | 55 | |
| 1.2.1. | Tăng trưởng kinh tế........................................ | | | 59 | |
| 1.2.2. | Các trụ cột chính của tăng trưởng kinh tế......... | | | 60 | |
| 1.2.3. | Ổn định kinh tế vĩ mô...................................... | | | 61 | |
| 1.2.4. | Môi trường kinh doanh.................................... | | | 63 | |
| 1.2.5. | Môi trường và biến đổi khí hậu......................... | | | 64 | |
| **CHƯƠNG 2.** | | TÀI CHÍNH VIỆT NAM NĂM 2018 ….... | | 69 | |
| 2.1. | Tài chính Việt Nam………………………………………. | | | 71 |
| 2.1.1. | Huy động nguồn lực tài chính……………………….. | | | 71 |
| 2.1.2. | Phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính………… | | | 98 |
| 2.1.3. | Giám sát nguồn lực tài chính………………………… | | | 111 |
| 2.2. | Chính sách tài chính……………………………………… | | | 123 |
| 2.2.1. | Chính sách tài chính thúc đẩy phát triển kinh tế | | | 123 |
| 2.2.2. | Chính sách tài chính đảm bảo an sinh xã hội…. | | | 140 |
| 2.2.3. | Chính sách tài chính bảo vệ môi trường…………. | | | 145 |
| 2.3. | Những vấn đề đặt ra……………………………………. | | | 151 |
| 2.3.1. | Tài chính công…………………………………………….. | | | 151 |
| 2.3.2. | Tài chính doanh nghiệp………………………………… | | | 157 |
| 2.3.3. | Thị trường tài chính……………………………………… | | | 170 |
| 2.3.4. | Tài chính dân cư………………………………………….. | | | 180 |
| **CHƯƠNG 3.** | | | **XU HƯỚNG KINH TẾ - TÀI CHÍNH NĂM 2019 VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH**... | **187** | |
| 3.1. | Dự báo bối cảnh kinh tế - tài chính thế giới……. | | | 189 | |
| 3.1.1. | Tình hình kinh tế tài chính thế giới………………… | | | 189 | |
| 3.1.2 | Xu hướng dịch chuyển chính sách…………………. | | | 194 | |
| 3.1.3. | Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam………………… | | | 196 | |
| 3.2. | Dự báo kinh tế, tài chính Việt Nam………………… | | | 199 | |
| 3.2.1. | Kinh tế vĩ mô………………………………………………. | | | 199 | |
| 3.2.2. | Tài chính - tiền tệ………………………………………… | | | 207 | |
| 3.3. | Một số hàm ý chính sách………………………………. | | | 215 | |
| 3.3.1. | Các chính sách kinh tế vĩ mô………………………… | | | 215 | |
| 3.3.2. | Các chính sách tài chính……………………………….. | | | 219 | |
| PHỤ LỤC……………………………………………………………………. | | | | 247 | |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO………………………………………………… | | | | 296 | |